

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỐNG NHẤT
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **15/2018/HSST**

Ngày: 09/02/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT – TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Hồ Lân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Huỳnh Thị Châu

2. Ông Nguyễn Thành Lam

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Hải – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Thái - Kiểm sát viên

Ngày 09 tháng 02 năm 2018 tại Hội trường xét xử A - Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2018/HSST ngày 16 tháng 01 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2018/HSST ngày 30/01/2018, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Phạm Quốc T**- sinh năm: 1981 tại Đồng Nai; Nơi cư trú: 223/Đ, ấp P, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Chứng minh nhân dân số: 271413251, cấp ngày 15/09/2006, nơi cấp: Công an Đồng Nai; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Quốc B, sinh năm: 1952 và bà: Phạm Thị M, sinh năm: 1955; có vợ: Lê Thị T, sinh năm 1982 và 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2014; tiền án: có 02 tiền án: Ngày 30/5/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất xử phạt 12.000.000đ tại bản án số 41/2016/HSST về tội “Tổ chức đánh bạc”; Ngày 28/8/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất xử phạt 03 tháng tù tại bản án số 59/2017/HSST về tội “Đánh bạc”, bị cáo chưa chấp hành hình phạt tù; Tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 29/5/2006, bị TAND tỉnh Tiền Giang xử phạt 02 năm tù, về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, được đặc xá tha tù trước thời hạn từ ngày 30/8/2006. Bị tạm giam ngày 27/10/2017 (có mặt).

2. Họ và tên: **Nguyễn Ngọc D** - sinh năm: 1961 tại Đồng Nai; Nơi cư trú: 112/2, ấp G, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Chứng minh nhân dân số: 270629284, cấp ngày 26/08/2017, nơi cấp: Công an Đồng Nai; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 00/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn P (đã chết) và bà: Nguyễn Thị L (đã chết); có vợ:

Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm: 1964, có 06 người con, lớn nhất sinh năm 1984, nhỏ nhất sinh năm 1995; tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam từ ngày 27/10/2017 đến ngày 16/01/2018 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

3. Họ và tên: **Vũ Anh P-** sinh năm: 1988 tại Đồng Nai; Nơi cư trú: 229/1, ấp G, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Chứng minh nhân dân số: 271858811, cấp ngày 01/12/2003, nơi cấp: Công an Đồng Nai; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vũ Văn C, sinh năm: 1953 và bà: Phạm Thị T, sinh năm: 1954; có vợ: Nguyễn Thị Hồng V, sinh năm 1988 và 03 người con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam từ ngày 27/10/2017 đến ngày 25/12/2017 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

4. Họ và tên: **Nguyễn Quốc T** sinh năm: 1990 tại Đồng Nai; Nơi cư trú: 190/1, ấp G, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Chứng minh nhân dân số: 271957926, cấp ngày 06/08/2016, nơi cấp: Công an Đồng Nai; nghề nghiệp: Chăn nuôi; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Quốc T, sinh năm: 1965 và bà: Nguyễn Thị M, sinh năm: 1968; có vợ: Nguyễn Thị Bích H, sinh năm: 1990 và 02 người con, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam từ ngày 27/10/2017 đến ngày 29/12/2017 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

5. Họ và tên: **Hà Văn Hoàng Vương N** - sinh năm: 1994 tại Đồng Nai; Nơi cư trú: 231/1, ấp G, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Chứng minh nhân dân số: 272264849, cấp ngày 10/09/2008, nơi cấp: Công an Đồng Nai; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hà Văn T (đã chết) và bà: Đinh Thị S (đã chết); tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam từ ngày 27/10/2017 đến ngày 16/01/2018 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt)

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Nguyễn Thị Ngọc B **sinh năm: 1988**

Nơi cư trú: Ấp G, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt)

2. Bà Phạm Thị T **sinh năm: 1954**

Nơi cư trú: Ấp G, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt)

3. Chị Nguyễn Thị M **sinh năm: 1968**

Nơi cư trú: Ấp G, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt)

* Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Ngọc T **sinh năm: 1998**

Nơi cư trú: 227/1, Ấp G, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt)

2. Anh Trần Văn N **sinh năm: 1964**

Nơi cư trú: 166/2, Ấp G, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt)

3. Phạm Vương T **sinh năm: 1980**

Nơi cư trú: 6/A1, ấp Đ, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 27/10/2017, Nguyễn Quốc T đi đến ấp G, xã G, huyện T thì gặp Vũ Anh P, Hà Văn Hoàng Vương N, Vũ Thanh Đ, Nguyễn Cao T và 01 đối tượng khác đang ngồi chơi ở sân nhà ông Nguyễn Đức H (sinh năm 1968, là cha ruột Nguyễn Cao T). Nguyễn Quốc T đi vào chơi thì được Hà Văn Hoàng Vương N nói cho T biết có 01 con gà đá nặng 2,4 kg của anh Đ và nhờ T tìm người có gà đá cùng trọng lượng để cá cược đá gà được thua bằng tiền, T đồng ý. Do biết được Phạm Quốc T thường xuyên đứng ra cấp độ đá gà với các con bạc nên Nguyễn Quốc T dùng điện thoại di động hiệu Iphone 6 plus gọi điện nhờ Phạm Quốc T tìm giúp người có gà đá trọng lượng 2,4kg tương ứng để cấp độ đá gà được thua bằng tiền, T đồng ý. Cùng thời điểm này, Nguyễn Ngọc D dùng điện thoại di động gọi điện cho Phạm Quốc T nhờ T tìm người có gà trọng lượng 2,4kg để cấp độ đá gà, T nói cho D biết đã có gà và hẹn D đưa gà đến khu vực sân bóng HL ở ấp B, xã G, huyện T để đá.

Đến khoảng 12 giờ cùng ngày Vũ Thanh Đ mang theo 01 cựa gà và cùng với Nguyễn Quốc T, Vũ Anh P, Hà Văn Hoàng Vương N và khoảng 3 đối tượng khác đến sân bóng HL. Riêng Nguyễn Ngọc D mang theo 01 con gà cùng đến sân bóng HL. Khi đến nơi thì 02 bên tiến hành cân gà. Sau đó, Phạm Quốc T cùng các đối tượng thỏa thuận mức cá cược thắng thua bạc mỗi bên là 10.000.000 đồng; để có đủ số tiền 10.000.000 đồng thì nhóm của T góp mỗi người số tiền gồm: Vũ Anh P góp số tiền 1.500.000 đồng, Nguyễn Quốc T góp số tiền 1.000.000 đồng, Hà Văn Hoàng Vương N góp số tiền 1.000.000 đồng, số tiền còn lại là 6.500.000 đồng do Vũ Thanh Đ, Nguyễn Cao T và một số đối tượng khác chưa biết rõ họ tên, địa chỉ góp. Riêng Nguyễn Ngọc D bỏ ra số tiền 10.000.000 đồng cá cược đánh bạc. Sau khi thỏa thuận xong mức cá cược đánh bạc, tỷ lệ thắng thua bạc, Phạm Quốc T đứng ra làm trọng tài để thu 10% tiền xâu/tổng số tiền thắng bạc cho Vũ Anh P, Nguyễn Quốc T, Hà Văn Hoàng Vương N và một số đối tượng khác đánh bạc trái phép dưới hình thức đá gà được thua bằng tiền với Nguyễn Ngọc D thì bị Công an huyện Thống Nhất bắt giữ quả tang đối với Phạm Quốc T, Vũ Anh P, Nguyễn Quốc T, Hà Văn Hoàng Vương N, Nguyễn Ngọc D. Vật chứng thu giữ gồm: 02 con gà đá, 02 cặp cựa sắt, các bị cáo tự nguyện giao nộp số tiền đưa vào đánh bạc gồm: Nguyễn Ngọc D giao nộp số tiền 10.000.000 đồng, Hà Văn Hoàng Vương N giao nộp số tiền 1.000.000 đồng, Nguyễn Quốc T giao nộp số tiền 1.000.000 đồng, Vũ Anh P giao nộp số tiền 1.500.000 đồng; 03 xe mô tô gồm: 60B4-274.41, 60H3-3900, 60B7-273.87; 01 điện thoại di động hiệu Apple Iphone 6 Plus, 01 điện thoại di động hiệu Mobistar B209.

Quá trình điều tra xác định: Phạm Quốc T tham gia vụ án với vai trò là người đứng ra làm trọng tài để thu tiền xâu 10%/số tiền thắng bạc; tổng số tiền các bị cáo đưa vào đánh bạc là 20.000.000 đồng, trong đó: Nguyễn Ngọc D đưa vào đánh bạc số tiền 10.000.000 đồng; Vũ Anh P đưa vào đánh bạc số tiền 1.500.000 đồng, Nguyễn Quốc T đưa vào đánh bạc số tiền 1.000.000 đồng, Hà Văn Hoàng Vương N đưa vào đánh bạc số tiền 1.000.000 đồng; còn lại số tiền là 6.500.000 đồng của Vũ Thanh Đ, Nguyễn Cao T và 01 số đối tượng khác.

Bản cáo trạng số 06/CT.VKS-HS ngày 16-01-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai truy tố các bị cáo Phạm Quốc T về tội “Đánh

bạc” theo khoản 2 Điều 248 Bộ luật hình sự ; truy tố các bị cáo Nguyễn Ngọc D, Nguyễn Quốc T, Vũ Anh P, Hà Văn Hoàng Vương N về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

* Đối với bị cáo Từ: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 248, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 50, Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 03 tháng tù của bản án trước, buộc chấp hành hình phạt chung.

* Đối với bị cáo D, bị cáo T, bị cáo P, bị cáo N: Áp dụng khoản 1 Điều 248, điểm h, p khoản 1 Điều 46, Điều 30 Bộ luật hình sự, xử phạt:

+ Bị cáo D từ 12.000.000đ đến 14.000.000đ.

+ Bị cáo T từ 08.000.000đ đến 10.000.000đ.

+ Bị cáo P từ 08.000.000đ đến 10.000.000đ.

+ Bị cáo N từ 08.000.000đ đến 10.000.000đ.

* *Lời nói sau cùng của các bị cáo:*

+ Bị cáo T: Hành vi của bị cáo là sai, bị cáo rất hối hận, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

+ Bị cáo D: Bị cáo phạm tội lần đầu, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

+ Bị cáo T: Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt vì bị cáo là lao động chính trong gia đình và đang nuôi 02 con nhỏ.

+ Bị cáo P: Hành vi của bị cáo là sai, xin hứa sẽ không tái phạm.

+ Bị cáo N: Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thống Nhất, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố, xét lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ, đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 12 giờ ngày 27/10/2017, tại khu vực sân bóng HL thuộc ấp B, xã G, huyện T, Phạm Quốc T đứng ra làm trọng tài để thu tiền xâu cho Nguyễn Ngọc D đánh bạc trái phép dưới hình thức đá gà được thua bằng tiền với Nguyễn Quốc T,

Vũ Anh P, Hà Văn Hoàng Vương N và một số đối tượng khác chưa xác định họ tên thì bị Công an huyện Thống Nhất bắt quả tang đối với Phạm Quốc T, Nguyễn Ngọc D, Nguyễn Quốc T, Vũ Anh P, Hà Văn Hoàng Vương N và thu giữ tang vật gồm: 02 con gà đá, 02 cặp cửa sắt, số tiền 10.000.000đ của Nguyễn Ngọc D, số tiền 1.000.000đ của Hà Văn Hoàng Vương N, số tiền 1.000.000 đồng của Nguyễn Quốc T, số tiền 1.500.000 đồng của Vũ Anh P (Tổng số tiền: 13.500.000đ); 03 xe mô tô biển số 60B4-274.41, 60H3-3900, 60B7-273.87; 01 điện thoại di động hiệu Apple Iphone 6 Plus, 01 điện thoại di động hiệu Mobistar B209.

Quá trình điều tra xác định: Phạm Quốc T (là đối tượng có 02 tiền án về tội tổ chức đánh bạc và đánh bạc chưa được xóa án tích) tham gia vụ án với vai trò là người đứng ra làm trọng tài để thu tiền xâu 10% số tiền thắng bạc; tổng số tiền các bị cáo đưa vào đánh bạc là 20.000.000 đồng, trong đó: Nguyễn Ngọc D đưa vào đánh bạc số tiền 10.000.000 đồng; Vũ Anh P đưa vào đánh bạc số tiền 1.500.000 đồng, Nguyễn Quốc T đưa vào đánh bạc số tiền 1.000.000 đồng, Hà Văn Hoàng Vương N đưa vào đánh bạc số tiền 1.000.000 đồng; còn lại số tiền là 6.500.000 đồng của Vũ Thanh Đ, Nguyễn Cao T và 01 số đối tượng khác.

Hành vi của bị cáo Phạm Quốc T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo khoản 2 Điều 248 Bộ luật hình sự; hành vi của các bị cáo Nguyễn Ngọc D, Nguyễn Quốc T, Vũ Anh P, Hà Văn Hoàng Vương N đã phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát truy tố là đúng người đứng tội.

Xét vai trò của từng bị cáo nhận thấy bị cáo T là người đứng ra làm trọng tài để thu tiền xâu, các bị cáo còn lại là người thực hành cùng thực hiện hành vi đánh bạc. Do đó, mức hình phạt của bị cáo T phải cao hơn các bị cáo khác.

Hành vi của các bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng. Đánh bạc trái phép là tước đoạt tài sản của nhau, tệ nạn cờ bạc có thể là nguyên nhân gây ra tội phạm khác. Vì lòng tham các bị cáo đã đánh bạc trái phép, vi phạm điều cấm của pháp luật. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi của từng bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[2] Xét nhân thân các bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Bị cáo Phạm Quốc T năm 2006 bị TAND tỉnh Tiền Giang xử phạt 02 năm tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Có 02 tiền án chưa được xóa án tích là tình tiết định khung tại khoản 2 Điều 248 Bộ luật hình sự, cần cách ly bị cáo khỏi cộng đồng một thời gian để bị cáo tu dưỡng, rèn luyện thành công dân tốt.

Xét quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo Nguyễn Ngọc D, Nguyễn Quốc T, Vũ Anh P, Hà Văn Hoàng Vương N phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p, h khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Do đó, cần xem xét giảm một phần hình phạt cho các bị cáo, áp dụng hình phạt tiền theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là đủ nghiêm.

[3] Về biện pháp Tư pháp:

- Đối với 02 con gà đá đã bị chết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện đã tiêu hủy theo quy định.

- Đối với 02 cặp cựa gà không còn giá trị sử dụng nên phải tịch thu tiêu hủy.
- Đối với số tiền 13.500.000 đồng là tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc nên phải tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

- Đối với xe mô tô biển số 60B4-2774.41 của chị Nguyễn Thị Ngọc B (là con ruột của bị cáo Nguyễn Ngọc D) cho bị cáo D mượn; xe mô tô biển số 60B7-273.87 của bà Phạm Thị T (là mẹ ruột của bị cáo Vũ Anh P) cho bị cáo P mượn; xe mô tô biển số 60H3-3900 của bà Nguyễn Thị M (là mẹ ruột của bị cáo Nguyễn Quốc T) cho bị cáo Tấn mượn. Chị B, bà T, bà M không biết các bị cáo D, P, T sử dụng làm phương tiện phạm tội, các xe mô tô có giấy tờ hợp pháp, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất đã trả lại xe cùng toàn bộ giấy tờ có liên quan cho các chủ sở hữu nên không xem xét giải quyết.

- Đối với 01 điện thoại Mobiiestas B209 của bị cáo Nguyễn Ngọc D, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 plus của bị cáo Nguyễn Quốc T là phương tiện phạm tội nên phải tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia của Phạm Quốc T sử dụng làm phương tiện phạm tội đã bị mất, không thu giữ được nên không xem xét.

[4] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[5] Đối với hành vi của Vũ Thanh Đ là chủ gà, Nguyễn Cao T và một số đối tượng khác cùng đánh bạc dưới hình thức đá gà được thua bằng tiền với Nguyễn Ngọc D cùng đồng phạm. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất đã tiến hành làm việc với các bị cáo Phạm Quốc T, Nguyễn Ngọc D, Nguyễn Quốc T và Hà Văn Hoàng Vương N, nhưng các bị cáo không biết Đ, T tham gia đánh bạc vào ngày 27/10/2017, hiện Vũ Thanh Đ, Nguyễn Cao T không có mặt ở địa phương và cũng không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh hành vi đánh bạc của đối tượng Vũ Thanh Đ, Nguyễn Cao T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tách ra để tiếp tục điều tra làm rõ xử lý đối với Vũ Thanh Đ, Nguyễn Cao T sau.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Phạm Quốc T, Nguyễn Ngọc D, Vũ Anh P, Nguyễn Quốc T, Hà Văn Hoàng Vương N** phạm tội “**Đánh bạc**”

Áp dụng vào điểm c khoản 2 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 50, Điều 51 - Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Phạm Quốc T 02 (hai) năm tù**. Tổng hợp hình phạt 03 (ba) tháng tù tại bản án số 59/2017/HSST ngày 28/08/2017 của tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung **02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 27/10/2017 (được trừ thời gian tạm giam từ ngày 01/03/2017 đến ngày 28/4/2017).

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 30 - Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Ngọc D 14.000.000đ (Mười bốn triệu đồng)**.

Bị cáo **Vũ Anh P 10.000.000đ (Mười triệu đồng)**.

Bị cáo Nguyễn Quốc T 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

Bị cáo Hà Văn Hoàng Vương N 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

** Về biện pháp tư pháp:* Áp dụng khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015.

- Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 13.500.000 đồng (mười ba triệu năm trăm ngàn đồng)

- Tịch thu phát mãi nộp Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại Mobiiestas B209 của bị cáo Nguyễn Ngọc D, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 plus.

- Tịch thu tiêu hủy 02 cặp cửa gà bằng sắt không còn giá trị sử dụng.

(Tiền và vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thống Nhất quản lý theo biên lai thu tiền số 0002309 ngày 16/01/2018 và biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/01/2018).

** Về án phí:* Căn cứ khoản 1 Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Báo cho các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Thống Nhất;
- Công an huyện Thống Nhất;
- CCTHADS huyện Thống Nhất;
- Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Lưu Hồ Lân